



Tài liệu phòng thi - Những note bổ trợ cho kì thi cuối kỳ

Tư tưởng Hồ Chí Minh (University of Science - VNUHCM)



Scan to open on Studeersnel

CÂU HỎI LIÊN HỆ MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1.	<i>Từ đó rút ra bài học trong việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.....</i>	3
2.	<i>Một số đặc trưng cơ bản của CNXH. Liên hệ thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam hiện nay?.....</i>	3
3.	<i>Liên hệ tư tưởng HCM về đường lối đoàn kết hiện nay, phòng chống Covid19.....</i>	3
4.	<i>Liên hệ việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.....</i>	3
5.	<i>Những biện pháp cần làm để góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước hiện nay của bản thân em:.....</i>	4
6.	<i>Liên hệ xây dựng Đảng hiện nay.....</i>	4
7.	<i>Liên hệ với chủ quyền biển, đảo VN hiện nay:.....</i>	4
8.	<i>Liên hệ thực tiễn xây dựng CNXH ở VN hiện nay.....</i>	5
9.	<i>Sinh viên cần làm gì để xây dựng CNXH:.....</i>	5
10.	<i>Trách nhiệm của bản thân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.....</i>	5
11.	<i>Liên hệ quan điểm HCM về vấn đề xây dựng nền văn hóa mới VN:.....</i>	5
12.	<i>Vận dụng thực tiễn : “ Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” đối với sv.....</i>	6
13.	<i>Liên hệ việc xây dựng con người VN.....</i>	6
14.	<i>Giá trị thời đại về CM giải phóng dân tộc.....</i>	6
15.	<i>Hồ Chí Minh với việc đi tìm chân lý thời đại: “Muốn cứu nước không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”.....</i>	7
16.	<i>Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng và sự vận dụng của Đảng ta trong bối cảnh hiện nay.....</i>	7
17.	<i>Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.....</i>	8
18.	<i>Thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về “Trung với nước, hiếu với dân” trong rèn luyện đạo đức người cán bộ, đảng viên.....</i>	8
19.	<i>Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và sự vận dụng vào xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam hiện đại.....</i>	8
20.	<i>Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN giai đoạn hiện nay</i>	8
21.	<i>Một số giải pháp tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế trong giai đoạn hiện nay.....</i>	9
22.	<i>Mục lục Giáo trình.....</i>	9
	<i>Chương 2. Cơ sở và quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.....</i>	9
	<i>Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.....</i>	10
	<i>Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.....</i>	10
	<i>Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế.....</i>	10
	<i>Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, văn hóa, con người.....</i>	10

1. Từ đó rút ra bài học trong việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân

Thứ nhất, sinh viên cần rèn luyện theo tấm gương Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, khiêm tốn, trung thực. Sinh viên phải có tinh thần thần dân tộc, ý thức trách nhiệm với Tổ quốc. Xây dựng, rèn luyện bản lĩnh vững vàng, niềm tin vào lý tưởng Đảng, phấn đấu vì công cuộc tự do, ấm no, hạnh phúc

Thứ hai, em vừa có trách nhiệm tích cực học tập, vừa có trách nhiệm trung thực. Luôn thực hiện ‘Nói đi với làm’. Tích cực tuyên truyền nhận thức thức đúng đắn, ý nghĩa và vai trò của tinh thần trách nhiệm trung thực. Chỉ rõ những hành vi vô trách nhiệm, ‘Nói một đằng làm một nẻo’. Chú ý tuyên dương các tấm gương điển hình thanh niên, sinh viên có ý tưởng, sáng kiến hiệu quả trong thực hành tư tưởng HCM về tinh thần trách nhiệm trung thực

Thứ ba, cần xác định rõ trách nhiệm của mình với Tổ quốc. Dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ và không đùn đẩy mà luôn nỗ lực phấn đấu

Cuối cùng, em không ngừng trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng. Là sinh viên, em nhận thức rõ rằng cần quyết tâm học tập rèn luyện, làm theo tư tưởng, đạo đức HCM góp phần làm giàu mạnh đất nước, sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác H hằng mong muốn. Tham gia tích cực phong trào ĐTN, HSV, phấn đấu “Sinh viên 5 tốt”: Đạo đức tốt, học tập tốt, thể lực tốt, tình nguyện tốt, hội nhập tốt.

2. Một số đặc trưng cơ bản của CNXH. Liên hệ thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam hiện nay?

Một là, đổi mới tư duy về ngôn ngữ học. Đổi mới tư duy về ngôn ngữ học có nghĩa là cần phải nhìn nhận khái niệm theo mô hình cấu trúc thực chất của sự thật như sau: “Bản Chất sự thật - thực chất thật - tính chất thật sự”. Có nghĩa là mỗi công chức chính trị, viên chức hành chính, đại biểu dân cử, các nhà khoa học cần phải nhận thức rõ bản chất, tính chất và thực chất tồn tại ở giữa của khái niệm. Đây được coi là cơ sở lý luận để đổi mới tư duy nghiên cứu khoa học xã hội nói chung, phát triển xã hội và xây dựng CNXH nói riêng ở Việt Nam.

Hai là, đổi mới tư duy về phát triển xã hội. Phát triển xã hội là khái niệm biểu hiện thực chất sự công bằng, bình đẳng, công lý về quyền lợi, giá trị, tinh thần giữa các cá nhân, nhóm, cộng đồng của loài người. Đổi mới tư duy về phát triển xã hội là cần phải nhận thức đúng đắn về tính chất, bản chất, thực chất của phát triển xã hội. Thực chất của phát triển xã hội là nói tới phát triển quốc gia.

Ba là, đổi mới tư duy về xây dựng CNXH, là xây dựng và thực hiện mục đích phát triển của CNXH, phát triển hướng tới “một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Xã hội Việt Nam cần phải xây dựng “thể chế chính trị - xã hội pháp quyền dân chủ”, nhằm thực hiện từng bước các mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện”

3. Liên hệ tư tưởng HCM về đường lối đoàn kết hiện nay, phòng chống Covid19

Đại đoàn kết dân tộc là một nội dung cốt lõi, làm nên dấu ấn quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Người đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng thành công trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, phát triển đất nước thời kỳ đổi mới cũng như trong cuộc chiến chống Covid-19 hiện nay. Với tinh thần "chống dịch như chống giặc", cả hệ thống chính trị của Việt Nam đã cùng vào cuộc chung tay bảo vệ sức khỏe và tính mạng của nhân dân. Hưởng ứng Lời kêu gọi của Đảng, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhân dân cả nước tích cực đóng góp công sức, tiền bạc, vật chất cho công tác phòng, chống dịch. Ở nhiều nơi trên khắp đất nước đã hình thành các ATM đặc biệt như ATM gạo, ATM mì, ATM khẩu trang và nhiều của hàng 0 đồng. Nhiều người dân, trong đó có cả những ca sĩ, người mẫu vốn chỉ quen ánh đèn sân khấu nhưng cũng đã chung tay phát đồ ăn, nhu yếu phẩm miễn phí. Đã có nhiều bếp ăn từ thiện được mọc lên khắp nơi để lan tỏa tinh thần yêu thương, sẻ chia, tình đoàn kết của nhân dân Việt Nam. Biểu tượng cao đẹp nhất cho tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong cuộc chiến chống đại dịch là Quỹ Vaccine, với các hoạt động mua, nhập khẩu vaccine, nghiên cứu, sản xuất vaccine trong nước và sử dụng vaccine phòng, chống Covi-19 cho nhân dân.

4. Liên hệ việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc

Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc để tiếp nhận những giá trị văn hóa của nhân loại tiến bộ làm cho nền văn hóa dân tộc giàu có hơn, hiện đại hơn, có sức sống mãnh liệt hơn. Chẳng hạn như Chiếc áo dài truyền thống có những nét cách tân trong kiểu dáng, hoa văn trang trí. Nhiều bài hát, lấy chất liệu từ dân gian

nhưng lại được phối theo những thể loại nhạc hiện đại: pop, Hiphop, Rock... tạo nên sự hấp dẫn cho người nghe. Con Người Việt Nam, đặc biệt là giới trẻ vẫn giữ được nét giản dị, thuần hậu lại cực kỳ thông minh, nhanh nhẹn, khả năng phán đoán và nắm bắt xã hội hết sức nhạy bén trước nhịp sống phương Tây. Bên cạnh những phong tục đẹp của ngày tết hay những lễ hội truyền thống, người Việt Nam vẫn nô nức tham gia những sinh hoạt văn hóa vốn của phương Tây như Noel, ngày lễ tình yêu valentine, lễ hội hóa trang... Chúng ta cần phải trang bị cho mình tình yêu nước, tự hào về dân tộc, có như vậy thì mới giữ được những nét đặc trưng của dân tộc mình. Để mở rộng giao lưu, hội nhập mà không đánh mất bản sắc của mình, chúng ta phải trở về với Tư tưởng Hồ Chí Minh: Bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, những phải lấy bản sắc văn hóa dân tộc làm nền tảng, làm bản lĩnh. Nền tảng có vững chắc, bản lĩnh vững vàng mới tiếp thu được tinh hoa văn hóa nhân loại một cách đúng đắn, mới chủ động, tự tin hội nhập và làm giàu thêm, sáng lên đặc trưng văn hóa dân tộc.

5. *Những biện pháp cần làm để góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước hiện nay của bản thân em:*

Sinh viên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo em trước hết phải là: Người công dân tốt, người bạn tốt của thanh niên, là tấm gương tốt của thiếu nhi, là người có uy tín trong tập thể thanh niên và cộng đồng dân cư. Một là, để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, sinh viên thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải là người có lý tưởng và đạo đức cách mạng; có lối sống văn hóa; có ý chí tự tôn, tự cường dân tộc, có trình độ học vấn, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; có sức khỏe tốt; có năng lực, tiếp cận và sáng tạo công nghệ mới, có ý chí chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Hai là, trau dồi về lý tưởng, rèn luyện đạo đức. Sống có văn hóa, chấp hành nghiêm chỉnh các đường lối, chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước. Gương mẫu trong cộng đồng, làm tròn bổn phận công dân. Ba là, tích cực học tập, nâng cao trình độ về chính trị, học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ. Ra sức nâng cao tay nghề, kỹ năng lao động, trình độ ngoại ngữ, tin học. Vươn lên nắm vững khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Bốn là, hăng hái tham gia các hoạt động tình nguyện, ngày thứ bảy tình nguyện; tham gia các đội hình thanh niên tình nguyện, sẵn sàng đảm nhận việc khó, việc mới, những vấn đề bức xúc; chủ động tham gia phát triển kinh tế – xã hội, giữ gìn quốc phòng, an ninh ở mỗi địa phương, đơn vị. Năm là, phấn đấu nâng cao chất lượng của người đoàn viên; tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội, Đảng; mỗi đoàn viên gắn hoạt động của mình với hoạt động của tập thể thanh niên nơi mình sinh sống hoặc công tác.

6. *Liên hệ xây dựng Đảng hiện nay*

Trong thời kỳ tiến hành công cuộc đổi mới, nhiệm vụ xây dựng Đảng đã được đề cập một cách thường xuyên và toàn diện; qua các đại hội gần đây, Đảng ta đều có những điểm nhấn quan trọng. Lần lượt trong các đại hội X, XI, XII là “nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”; “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”; “Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh”. Qua 30 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử: Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

7. *Liên hệ với chủ quyền biển, đảo VN hiện nay:*

Thứ nhất, mỗi sinh viên phải xác định giữ vững biển đảo bằng tri thức về chủ quyền biển đảo. Mỗi cá nhân cần nghiên cứu và nhận thức sâu sắc về ý nghĩa thiêng liêng chủ quyền biển đảo và giá trị to lớn chủ quyền mà ông cha ta đã đổ xương máu để xây dựng; về lịch sử Việt Nam đặc biệt là lịch sử địa lý liên quan đến chủ quyền biển đảo, về lịch sử hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa... tìm hiểu rõ chính sách ngoại giao nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về vấn đề biên đông cũng như nội dung của luật pháp, chế độ pháp lý của các vùng biển theo Công ước Liên hợp quốc về Luật biển 1982. Thứ 2, cần hưởng ứng và tích cực các diễn đàn hợp pháp trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên internet, tích cực tham gia các hoạt động về tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo của trường lớp và địa phương, khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam trên các diễn đàn, đồng thời kịch liệt lên án và đấu

tranh tham gia ngăn chặn các hành vi xâm phạm phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam. Thứ 3, không ngừng tu dưỡng phẩm chất người Việt Nam mới, tích cực tham gia xây dựng đất nước giàu mạnh, có định hướng lý tưởng yêu nước và đoàn kết thì chúng ta sẽ kết nối khối sức mạnh lớn đủ sức bảo vệ chủ quyền biển đảo. Bên cạnh đó sẵn sàng chuẩn bị tinh thần tham gia trực tiếp vào công cuộc giữ gìn biển đảo quê hương

8. Liên hệ thực tiễn xây dựng CNXH ở VN hiện nay

Để thực hiện được mục tiêu đó, chúng ta phải: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; Bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

9. Sinh viên cần làm gì để xây dựng CNXH:

- Phải nhận thức được sự ra đời của NNXHCN- là kết quả của cuộc đấu tranh gian khổ, hy sinh của quần chúng nhân dân, vì vậy sv cần tiếp tục giữ gìn và phát huy sự nghiệp CM đó
- Đóng góp công sức vào xây dựng NN pháp quyền XHCNVN. Chung tay và ủng hộ NN thực hiện chức năng của mình, chẳng hạn là chức năng đối ngoại được NN thực hiện trong bối cảnh đại dịch Covid 19 để nhận vaccine và hỗ trợ từ WHO, các quốc gia khác trên thế giới; Chức năng kiểm soát tốt biên giới; thực hiện giãn cách xã hội,...
- Tích cực chủ động học tập tốt, đóng góp công sức vào sự nghiệp CNH, HĐH, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN
- Đề cao đạo đức CM, dẹp bỏ CN cá nhân, phải ưu tiên lợi ích chung hàng đầu. Ví dụ khi hoạt động nhóm tại môi trường đại học thì cần lắng nghe ý kiến đóng góp từ các thành viên để hoàn thành bài làm

10. Trách nhiệm của bản thân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

Chăm chỉ, sáng tạo, học tập, lao động; có mục đích, động cơ học tập đúng đắn, học tập để mai sau xây dựng đất nước, hiểu học tập tốt là yêu nước. Quan tâm đến đời sống chính trị - xã hội của địa phương, đất nước, đồng thời thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đồng thời vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, xa rời các giá trị văn hóa - đạo đức truyền thống của dân tộc

- Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, xa rời các giá trị văn hóa - đạo đức truyền thống của dân tộc

- Tích cực tham gia góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm thiết thực, phù hợp khả năng: tham gia bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội, xóa đói giảm nghèo, chống tiêu cực, tham gia những hoạt động mang tính xã hội như hiến máu tình nguyện, làm tình nguyện viên...

- Biết phê phán, đấu tranh với những hành vi đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc

Trải qua nhiều năm kháng chiến để bảo vệ Tổ quốc, Việt Nam ta càng thấy rõ Lòng yêu nước chính là vũ khí hàng đầu để dân tộc Việt Nam mới có thể chiến thắng mọi âm mưu thâm độc của kẻ thù xâm lược. Do đó, mỗi người cần có lòng tự tôn dân tộc, có lòng yêu nước, phải luôn nhớ về cội nguồn, quê hương, Tổ quốc

11. Liên hệ quan điểm HCM về vấn đề xây dựng nền văn hóa mới VN:

Hồ Chí Minh quan tâm tới việc xây dựng một xã hội mới vững chắc, lâu dài trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có cuộc cách mạng trên lĩnh vực văn hoá. Trong nhiệm vụ xây dựng nền văn hoá mới, Người lưu ý đến ba nội dung với ý nghĩa là tính chất của nền văn hoá mới: Dân tộc, khoa học, đại chúng. Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Người chủ trương xây dựng nền văn hoá mới có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam có sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin. Thực chất tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hoá Việt Nam có 3 mặt thống nhất với nhau. Thứ nhất, đó là củng cố, bảo tồn, phát huy những giá trị văn hoá

dân tộc. Thứ hai, là khắc phục những thiếu hụt của văn hoá truyền thống. Cuối cùng, là tạo ra những giá trị của nền văn hoá tương lai, hoàn thiện nhân cách, hướng con người tới chân, thiện, mỹ. Đối với sinh viên, cần chủ động, tích cực phổ biến nền văn hóa Việt Nam với bạn bè quốc tế, chúng ta hòa nhập bắt kịp thời đại chứ không hòa tan đi bản sắc văn hóa của dân tộc. Hơn thế nữa, mỗi sinh viên luôn có cái nhìn biện chứng về cái nhìn truyền thống và hiện đại không phiến diện, siêu hình không lai căng kệch cỡm không bảo thủ lạc hậu. Chúng ta phê phán đấu tranh với quan điểm sai trái xét lại lịch sử, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng. Kế thừa và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc

12. Vận dụng thực tiễn : “ Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” đối với sv

Là sinh viên chúng ta cần phải thực hiện đúng lời dạy: “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” trong cuộc sống cũng như là trong học tập. Cần: Sinh viên của một trường đại học cần tích cực học tập nâng cao trình độ bản thân để sau này ra trường trang bị được những kiến thức phục vụ cho bản thân và xã hội. Không phải học để đối phó, học lấy điểm mà cái chủ yếu là lấy kiến thức cho mình. Kiệm: khi mà đang ngồi trên ghế nhà trường chưa có công việc, bản thân chưa kiếm được tiền, cuộc sống còn phụ thuộc vào gia đình, theo em cần phải tiết kiệm, dành thời gian rảnh rỗi để làm những việc có ích hơn như: làm tình nguyện, tìm kiếm thông tin để tăng hiểu biết hơn. Không để lãng phí thời gian với những thứ vô bổ. Liêm: là sinh viên thì không nên nịnh hót ư nịnh, tự kiêu dẫn đến mọi người xem thường, việc cần làm là sống một cách giản dị nhưng không thể thiếu những thứ quan trọng khác. Chính: là bản thân phải tôn trọng người khác không xem thường những người kém may mắn mà cần phải giúp đỡ. Hãy sống với đúng khả năng của mình từ việc rèn luyện học tập không ngừng, trau dồi đạo đức kiến thức thực tế hơn làm cho mỗi sinh viên là một công dân tốt của xã hội. Chí công vô tư: là kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, mỗi sinh viên chúng ta cần phải thẳng thắn, trung thực, bảo vệ chân lý, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng

13. Liên hệ việc xây dựng con người VN...

Trong giai đoạn hiện nay, cần đẩy mạnh xây dựng con người Việt Nam có lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, tinh thần đoàn kết; giàu trí tuệ, phong phú về đời sống tinh thần, trong sáng về đạo đức, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tuân thủ pháp luật, chăm lo xây dựng cộng đồng; biết suy nghĩ độc lập, tự chịu trách nhiệm, có tinh thần hợp tác, làm việc có hiệu quả; có tư duy đổi mới, năng động, sáng tạo, không ngại với khó khăn và gian khổ, có ý chí vươn lên, quyết tâm đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Xây dựng gia đình và xã hội đoàn kết, hòa thuận, bình đẳng, hạnh phúc, kỷ cương, nề nếp, đời sống vật chất và tinh thần phong phú, lành mạnh; có tinh thần tương thân, tương ái, tự nguyện, tự quản, dân chủ, xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Để trở thành người có đầy đủ trình độ tri thức khoa học, tri thức chuyên ngành, có phẩm chất, lối sống trong sáng, đúng mực, tư cách đạo đức nghề nghiệp, có lý tưởng chính trị xã hội chủ nghĩa thì bắt buộc sinh viên phải nhận thức rõ nhiệm vụ, chức năng của mình khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Bản thân sinh viên phải nỗ lực học tập tích lũy, phải nhận thức đầy đủ, đúng đắn kiến thức khoa học cơ bản, phải biết vận dụng linh hoạt, sáng tạo kiến thức đó vào giải quyết vấn đề hiệu quả trong học tập và trong cuộc sống, phải tự giác tu dưỡng, rèn luyện để vững vàng về tư duy khoa học, phát triển tư duy cá nhân của bản thân. - Trong đào tạo sinh viên, sự tác động của giảng viên chỉ là điều kiện cần, còn nỗ lực của bản thân sinh viên là điều kiện đủ để phát triển năng lực tư duy cá nhân mỗi em. Chỉ khi sinh viên tự giác, chủ động tìm tòi, đam mê khám phá, lĩnh hội tri thức, vốn sống, tư duy logic và năng lực giải quyết hiệu quả tình huống nghề nghiệp trong thực tiễn thì sinh viên mới thực sự nâng cao trình độ và năng lực tư duy. - Để phát huy năng lực tư duy, sinh viên phải nghiên cứu nắm vững các nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật, phải tự trang bị cho mình vốn tri thức logic học, phải không ngừng rèn luyện thực tiễn, phải tích cực tự học tập rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để từng bước hoàn thành và phát triển hoàn thành nhân cách nghề nghiệp tương lai. Ngoài ra sinh viên phải đổi mới phương pháp tự học, tự tìm tòi khám phá đạt hiệu quả. Ý thức tự học của sinh viên phụ thuộc vào năng lực và phương pháp học của các em. Càng hiểu bài, các em sẽ càng say mê, yêu thích, dành nhiều thời gian để nghiên cứu môn học.

14. Giá trị thời đại về CM giải phóng dân tộc

Những sáng tạo lý luận của HCM về cách mạng giải phóng dân tộc phản ánh nguyện vọng được sống trong độc lập, tự do và công bằng, bình đẳng của không chỉ dân tộc Việt Nam mà còn là ý chí, nguyện vọng của mọi dân tộc bị áp bức, bóc lột trên thế giới, như Hồ Chí Minh đã khẳng định: “tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”. Có thể nói, giải phóng dân tộc là nguyện vọng cháy bỏng hơn bất cứ yêu cầu nào khác. Nó là điều kiện tiên quyết cho mọi quyền tự do, dân chủ của con người.

Sáng tạo của Hồ Chí Minh không chỉ là người xây dựng cơ sở lý luận cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc của Việt Nam mà còn là người tổ chức và lãnh đạo sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Những sáng tạo lý luận của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc mang tính thời đại thể hiện đậm nét ở chỗ, nó đã tác động sâu sắc đến phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Nếu như thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã thức tỉnh các dân tộc trên thế giới về quyền tự do, độc lập của mỗi dân tộc, thì thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ đã làm “chấn động địa cầu”, thức tỉnh các dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ - Latinh vùng lên đánh đuổi thực dân, đế quốc, giành độc lập dân tộc.

15. Hồ Chí Minh với việc đi tìm chân lý thời đại: “Muốn cứu nước không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”

Trong hệ thống luận điểm cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, có một luận điểm lớn mang tầm chân lý thời đại mà giá trị và sức sống của nó còn mãi với tiến trình phát triển của xã hội loài người, đặc biệt là đối với các dân tộc thuộc địa. Đó là luận điểm: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”. Để khái quát được luận điểm đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phải trải qua gần 50 năm hoạt động cách mạng, trong đó có 30 năm ra nước ngoài tìm đường cứu nước, 18 năm trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam chống thực dân, phong kiến, giành độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân, xây dựng một nước Việt Nam mới do nhân dân lao động làm chủ.

Luận điểm đó đã định hướng phương hướng, đường lối và phương pháp cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngay khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào tháng 2 năm 1930, trong “Chánh cương vắn tắt của Đảng”, Đảng đã đề ra quan điểm “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”. Quan điểm này được Đảng ta phát triển trong Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930, đặc biệt là được thể hiện rất rõ trong Đại hội II của Đảng năm 1951, khẳng định cách mạng Việt Nam mang tính chất cách mạng dân tộc, dân chủ, nhân dân do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng tiếp tục khẳng định con đường cách mạng Việt Nam là con đường cách mạng vô sản với việc xác định nhiệm vụ của cách mạng cả nước là xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, giải phóng miền Nam, đưa miền Bắc lên chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay, tuy cách mạng vô sản thế giới đang đứng trước những thách thức to lớn do sự chống phá quyết liệt của chủ nghĩa tư bản; không ít dân tộc gặp khó khăn trong việc chọn định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội. Tuy vậy, nhiều nước ở châu Á, Phi, Mỹ Latinh vẫn giương ngọn cờ độc lập dân tộc đi lên chủ nghĩa xã hội dưới nhiều hình thức. Một số mô hình chủ nghĩa xã hội mới - sản phẩm của quá trình đổi mới chủ nghĩa xã hội - như Trung Quốc, Việt Nam, Cu Ba với những thành tựu to lớn, khẳng định sức sống của chủ nghĩa xã hội đổi mới, trở thành tấm gương sáng để các dân tộc khác noi theo.

16. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng và sự vận dụng của Đảng ta trong bối cảnh hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng chứa đựng những nội dung rất quan trọng, mang giá trị định hướng sâu sắc, có tác động sâu rộng và sức lan tỏa to lớn, để lại nhiều bài học quý báu đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay, cụ thể là:

Thứ nhất, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là việc làm thường xuyên, liên tục của Đảng. Đặc biệt, trong những bước ngoặt của cách mạng, việc tự chỉnh đốn, tự đổi mới của Đảng là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhu cầu tự hoàn thiện của Đảng, là nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được tiến hành đồng bộ, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cần phải được tiến hành đồng bộ trên cả bốn mặt: Chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đối với cán bộ, đảng viên, những chuẩn mực cần đạt được là tuyệt đối trung với nước, hiếu với dân, kiên định lý tưởng

của Đảng, là “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; giàu tinh thần nhân ái, yêu thương con người, có tinh thần quốc tế vô sản trong sáng, có bản lĩnh chống lại chủ nghĩa cá nhân,...

Thứ ba, xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được tiến hành chặt chẽ theo các nguyên tắc xây dựng Đảng kiểu mới của chủ nghĩa Mác - Lê-nin.

Thứ tư, Đảng ta kế thừa và vận dụng giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong quá trình hơn 35 năm đổi mới.

17. Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Để vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần nắm vững quan điểm lịch sử - cụ thể, tức là phải đặt tư tưởng của Người vào bối cảnh lúc bấy giờ. Đó là, miền Bắc nước ta bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội trong lúc phong trào xã hội chủ nghĩa trên thế giới đang ở thời kỳ cao trào. Các nước XHCN đã đạt những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và Liên Xô lúc bấy giờ đóng vai trò là thành trì của cách mạng thế giới.

Chủ nghĩa xã hội là gì và xây dựng chủ nghĩa xã hội như thế nào là một câu hỏi lớn mà cho đến nay, chúng ta vẫn tiếp tục phải nghiên cứu làm rõ.

18. Thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về “Trung với nước, hiếu với dân” trong rèn luyện đạo đức người cán bộ, đảng viên

“Trung” và “Hiếu” là chuẩn mực cơ bản của đạo đức truyền thống. Trên cơ sở phát huy giá trị truyền thống kết hợp tư tưởng đạo đức cách mạng người cộng sản của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát triển thành chuẩn mực đạo đức cách mạng

Trung với nước là trung thành với lợi ích của đất nước, lợi ích của nhân dân. Lợi ích của đất nước là độc lập, tự do cho Tổ quốc và hạnh phúc cho nhân dân; là lợi ích chung của các giai cấp, tôn giáo, dân tộc và các thành phần trong xã hội. Hồ Chí Minh khẳng định, ai đã là người Việt Nam thì ít nhiều cũng yêu nước, nên “trung với nước” là đạo đức của tất cả các thành phần, các cá nhân trong xã hội.

Trung với Đảng nghĩa là người cán bộ, đảng viên suốt đời đi theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng, phấn đấu vì sự nghiệp cách mạng.

Hiếu với dân là sự kính trọng nhân dân, lễ phép với dân, tin vào dân, lắng nghe ý kiến của dân, gần gũi với dân, hòa với dân thành một khối, thương dân, yêu dân, chăm lo lợi ích của nhân dân, phục vụ nhân dân hết lòng.

Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, nghiêm túc thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của cơ quan, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cán bộ, đảng viên phải luôn quan tâm, bảo vệ lợi ích của đất nước, của tổ chức mình tham gia, cần coi mục tiêu chăm lo lợi ích cho nhân dân, làm lợi cho nhân dân là mục tiêu lớn nhất trong công việc của mình. Và cần đi đầu trong hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với những người có công với cách mạng, với đất nước, quê hương, thể hiện sự tiếp nối truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

19. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và sự vận dụng vào xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam hiện đại

Một là, phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Giữ gìn và phát huy vốn văn hóa quý báu của dân tộc, kế thừa những truyền thống tốt đẹp, đồng thời vận động Nhân dân xóa bỏ các tập tục lạc hậu. Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là một nền văn hóa “mở” làm cho nền văn hóa Việt Nam vừa mang những đặc trưng phản ánh cốt cách, bản sắc và truyền thống văn hóa dân tộc, vừa bắt nhịp được với hơi thở của cuộc sống hiện đại, phù hợp với trình độ khoa học và trình độ văn minh mà nhân loại đã đạt được.

Hai là, phát triển văn hóa gắn với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; là một bộ phận của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ba là, làm cho văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam hiện đại vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Đảng ta xác định cần có cơ chế, chính sách, giải pháp để xây dựng môi trường văn hóa thật sự trong sạch, lành mạnh, cải thiện điều kiện hưởng thụ văn hóa của Nhân dân.

20. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN giai đoạn hiện nay

Thứ nhất, cùng với những nội dung tư tưởng khác, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và quán triệt những giá trị cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, để những giá trị tư tưởng của Người ngày càng thấm sâu vào nhận thức và hành động

Thứ hai, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam là nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống chính trị. Củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Thứ ba, tiếp tục thể chế hóa, kịp thời, đầy đủ hệ thống quan điểm, chủ trương của Đảng và quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Thứ tư, xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định

Thứ năm, nghiêm túc trong thực hiện đúng và đầy đủ những định hướng lớn của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN thể hiện trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

21. Một số giải pháp tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế trong giai đoạn hiện nay

Một là, nhận thức đúng đắn việc vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và các quan điểm về quan hệ quốc tế nói riêng có giá trị vô cùng to lớn và sâu sắc nhưng không phải là bất biến, do vậy cần phải được bổ sung những yếu tố phù hợp với sự vận động, phát triển không ngừng của thực tiễn đang và sẽ diễn ra.

Hai là, tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế. Tiêu chí đặt ra của “vận dụng” là phải đúng đắn, sáng tạo; đối với “phát triển” cần đảm bảo tính kế thừa, đúng hướng. Phát triển là cập nhật thêm nội dung mới hoặc bổ sung, cải biến, nâng tầm nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế đã có; cả hai đều phải góp phần nâng cao giá trị của tư tưởng, lý luận.

Ba là, quán triệt các quan điểm, bài học rút ra trong thực hiện quan hệ quốc tế: xác định rõ quan hệ quốc tế là một xu thế khách quan, là bộ phận trong tổng thể đổi mới - hội nhập - phát triển và tăng trưởng bền vững, là tiền đề quan trọng bảo đảm thành công của công cuộc xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Bốn là, tổ chức tốt lực lượng vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế. Với sự tham gia của Đảng và Nhân dân, xác định Nhân dân là lực lượng quyết định kết quả của việc vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế, thì mới đảm bảo yêu cầu.

22. Mục lục Giáo trình

Chương 2. Cơ sở và quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Cơ sở thực tiễn hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX; thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX) **tr.33-38.**
2. Cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; Tinh hoa văn hóa nhân loại; Chủ nghĩa Mác-Lênin) **tr. 38-47**
3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh (Phẩm chất Hồ Chí Minh; Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận). **tr.47-49**
4. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. **Tr.50-65**
 - Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm đường cứu nước mới. **tr.50-52**
 - Thời kỳ 1911-1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản. **tr.52-54**
 - Thời kỳ 1920-1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam. **Tr.54-57**
 - Thời kỳ 1930-1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo. **tr.57-61**
 - Thời kỳ 1941-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng của nhân dân ta. **Tr.61-65**
5. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh (Đối với cách mạng Việt Nam; Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại). **tr.65-71**

Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc. tr. 73-92

1. Vấn đề độc lập dân tộc. tr.73-80
2. Vấn đề cách mạng giải phóng dân tộc
 - Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản. tr.80-83
 - Cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo tr.83-84
 - Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công-nông làm nền tảng. tr.85-86
 - Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. tr.87-90
 - Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng. tr.90-92

II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH. Tr.92-94
2. Tiến lên CNXH là tất yếu khách quan. Tr.94-97
3. Một số đặc trưng cơ bản của CNXH. Tr.97-100
4. Mục tiêu CNXH ở Việt Nam. Tr.101-104
5. Động lực CNXH ở Việt Nam. Tr.104-108
6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
 - Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ. Tr.108-111
 - Một số nguyên tắc xây dựng CNXH trong thời kỳ quá độ. Tr.111-114
7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và CNXH. Tr. 114-118
8. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay. Tr. 118-122

Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân

1. Tính tất yếu ra đời và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tr.124
2. Đảng là đạo đức, là văn minh. Tr.126-130
3. Những vấn đề về nguyên tắc trong hoạt động của Đảng. tr.130-137
4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. tr.137-139
5. Bản chất giai cấp của Nhà nước VNDCCH-Nhà nước CHXHCNVN. Tr.142-145
6. Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tr.145-150
7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền (Nhà nước hợp hiến, hợp pháp; Nhà nước thượng tôn pháp luật; Pháp quyền nhân nghĩa). Tr.151-157
8. Nhà nước trong sạch, vững mạnh (Kiểm soát quyền lực Nhà nước; Phòng chống tiêu cực trong Nhà nước). tr. 157-164
9. Vận dụng tư tưởng HCM vào công tác xây dựng Đảng và Xây dựng NN. Tr.164-168

Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế

1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc. tr.170-172
2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. tr. 172-174
3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. tr.174-177
4. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc – Mặt trận dân tộc thống nhất. tr.177-181
5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. tr.181-184
6. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế. tr.184-188
7. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức. tr.188-193
8. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế. tr.193-198
9. Vận dụng tư tưởng HCM về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Tr.198

Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, văn hóa, con người

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa. Tr.207-208
2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác. Tr.208-212

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa. **Tr.212-217**
4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới. **tr.217-218**
5. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức (Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng). **tr.218-222**
6. Quan điểm của HCM về những chuẩn mực đạo đức cách mạng (gồm: trung với nước, hiếu với dân; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa; Tinh thần quốc tế trong sáng). **Tr.223-232**
7. Quan điểm của HCM về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng. **tr.232-241**
8. Quan niệm của HCM về con người. **tr.241-242**
9. Quan điểm của HCM về vai trò của con người. **242-244**
10. Quan điểm của HCM về xây dựng con người (Ý nghĩa của việc xây dựng con người; Nội dung xây dựng con người; Phương pháp xây dựng con người). **tr.244-248**
11. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng HCM. **Tr.248**